

Bản án số: 11/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 04/5/2018

"V/v ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC- TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Minh Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Bùi Thị Thúy.

+ Bà Nguyễn Thị Lan.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huệ – Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 04/5/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 33/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2018, về việc: ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/QĐXX-ST ngày 05 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/QĐHPT ngày 19/4/2018 giữa các đương sự :

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Đ, sinh năm 1984 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: Thôn C, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương.

3. *Người làm chứng:*

Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1959 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/02/2018 của chị Hoàng Thị Đ và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại Phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện được UBND xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương đăng ký kết hôn ngày 13/8/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không có sự tôn trọng nhau. Anh Q thường hay chửi bới, xúc phạm chị, vợ chồng chung sống với nhau nhưng không có tình cảm nên chị đã bỏ về nhà đẻ ở từ năm 2016, sau đó chị đã làm đơn xin ly hôn anh Q. Sau khi được Tòa án hòa giải, anh Q hứa sửa chữa tính nết và mong muốn vợ chồng về đoàn tụ nên chị đã rút đơn xin ly hôn,

Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc đã đình chỉ giải quyết vụ án, nhưng sau thời gian đó vợ chồng về chung sống với nhau được gần 01 năm vợ chồng lại tiếp tục xảy ra mâu thuẫn. Do tình cảm vợ chồng không cải thiện được nên chị lại về nhà đẻ ở. Quan hệ tình cảm vợ chồng chấm dứt từ cuối năm 2017 đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được xin ly hôn anh Q.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Hoàng Hồng H, sinh ngày 23/7/2007 và Nguyễn Việt Đ, sinh ngày 13/9/2010 hiện đang ở với anh Q, khi ly hôn chị đề nghị nếu các con chị có nguyện vọng muốn ở với bố, chị sẽ tôn trọng nguyện vọng của các cháu và nhất trí để cho anh Q được tiếp tục nuôi con. Chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cùng anh Q mỗi tháng 1.000.000đồng/01cháu, hai cháu là 2.000.000đồng/tháng.

Về tài sản: Không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phía bị đơn là anh Nguyễn Văn Q mặc dù đã được Tòa án làm thủ tục tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án và giấy triệu tập của Tòa án, thông qua bố đẻ là ông Nguyễn Văn U nhận thay và đã giao lại cho anh Q, để anh Q biết đến Tòa án trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Thị Đ và tiến hành hòa giải vụ án nhưng anh Q cố tình vắng mặt không có lý do nên anh Q cũng không có văn bản trình bày ý kiến phản hồi về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, do vậy Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án được.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn chị Hoàng Thị Đ, chị Đ giữ nguyên nội dung yêu cầu khởi kiện, đề nghị xin ly hôn anh Q, con chung đề nghị để anh Q tiếp tục nuôi hai con chung, chị Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cùng anh Q mỗi tháng 2.000.000đồng/ 2 cháu. Bị đơn anh Nguyễn Văn Q vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, nguyên đơn chấp hành đúng quyền nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định pháp luật. Qua kiểm sát vụ án tại phiên tòa, đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Hoàng Thị Đ.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị Đ ly hôn anh Nguyễn Văn Q.

Về quan hệ con chung: Xử giao hai con chung Nguyễn Hoàng Hồng H, sinh ngày 23/7/2007 và Nguyễn Việt Đ, sinh ngày 13/9/2010 cho anh Q tiếp tục

nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Đ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Q mỗi tháng cho một cháu là 1.000.000đồng, hai cháu là 2.000.000đồng.

Về án phí: Chị Hoàng Thị Đ phải chịu án phí sơ thẩm dân sự ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ngày 23/02/2018 chị Hoàng Thị Đ làm đơn khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Văn Q có địa chỉ nơi cư trú tại thôn C, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương. Ngày 26/02/2018 chị Đ nộp biên lai thu tiền tạm ứng án phí, Tòa án thụ lý vụ án và ra thông báo về việc thụ lý vụ án gửi cho anh Q và triệu tập anh Q đến Tòa án giải quyết vụ án, nhưng anh Q vắng mặt không có lý do. Sau khi chị Đ có đơn yêu cầu Tòa án xác minh thu thập chứng cứ, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định, khi về địa phương và gia đình anh Q thì thấy do anh Q đi làm thợ xây từ sáng đến tối mới về nên Tòa án không tổng đạt trực tiếp văn bản tố tụng cho anh Q được, có lần anh Q có mặt ở nhà nhưng ông Nguyễn Văn U bố đẻ anh Q cho biết anh Q uống rượu say nằm ngủ nên Tòa án không làm việc trực tiếp với anh Q được. Do vậy ông U đã nhận thay các văn bản tố tụng của Tòa án tổng đạt cho anh Q và cam đoan giao cho anh Q các văn bản ông đã nhận thay. Tòa án đã xác minh việc giao các văn bản tố tụng của ông U cho anh Q, ông Nguyễn Văn U xác định sau khi nhận được các văn bản của Tòa án ông đều đã giao lại cho anh Q. Như vậy, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, anh Q vẫn cố tình vắng mặt không đến Tòa án giải quyết vụ án, khi Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án, anh Q vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Văn Q là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Đ và anh Nguyễn Văn Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện được UBND xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng có nhiều quan điểm bất đồng trong cuộc sống mỗi lần vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, anh Q hay chửi bới xúc phạm chị. Tháng 10 năm 2016 do vợ chồng mâu thuẫn chị đã phải làm đơn xin ly hôn, sau khi được Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc hòa giải, ngày 29/11/2016 chị Đ rút đơn xin ly hôn, Tòa án đã ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án. Sau thời gian này vợ chồng chị về chung sống nhưng chỉ được thời gian ngắn mâu thuẫn lại tiếp tục nảy sinh, do không thể chung sống cùng anh Q được nên chị lại bỏ về nhà bố, mẹ đẻ sinh sống và tiếp tục làm đơn xin ly hôn anh Q. Mặc dù anh Q biết Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc thụ lý giải quyết vụ kiện xin ly hôn giữa chị Đ với anh, tuy anh Q đã nhận các văn bản tố tụng do

Tòa án tổng đạt thông qua bố đẻ anh là ông Nguyễn Văn U nhưng anh Q cũng không hợp tác với Tòa án trong việc giải quyết vụ án nên không có ý kiến phản hồi gì đối với nội dung yêu cầu khởi kiện của chị Đ. Mặc dù anh Q không đến Tòa án trình bày ý kiến của mình nhưng qua xác minh lời khai của ông Nguyễn Văn U bố đẻ anh Q cũng như đoàn thể, chính quyền địa phương nơi cư trú của anh Q thì thấy mâu thuẫn của vợ chồng chị Đ, anh Q cũng đã xảy ra nhiều lần không cải thiện được, năm 2016 chị Đ đã làm đơn ly hôn, sau khi được Tòa án hòa giải vợ chồng lại quay về chung sống cùng nhau nhưng chỉ được thời gian lại xảy ra mâu thuẫn. Cuối năm 2017 chị Đ lại bỏ về nhà bố, mẹ đẻ ở, vợ chồng không ai quan tâm đến cuộc sống của ai, việc anh Q không đến Tòa án giải quyết vụ án cũng chỉ là gây khó khăn cho chị Đ và Tòa án trong việc giải quyết vụ án mà thôi. Từ những căn cứ trên chứng tỏ mục đích hôn nhân của vợ chồng anh Q, chị Đ không đạt được nên HĐXX chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Đ, xử cho chị được ly hôn với anh Q là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2]Về quan hệ con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Hoàng Hồng H, sinh ngày 23/7/2007 và Nguyễn Việt Đ, sinh ngày 13/9/2010 hiện đang ở với anh Q. Xét thấy sau thời gian vợ chồng chị Đ, anh Q sống ly thân, cháu H và cháu Đ vẫn ở với anh Q, cuộc sống về chỗ ăn ở, cũng như việc học tập của hai cháu đều đã ổn định, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án lấy lời khai hỏi nguyện vọng của hai cháu, các cháu đều có nguyện vọng được ở với bố khi bố, mẹ ly hôn. Chị Đ đề nghị nếu các con chị có nguyện vọng được ở với bố thì chị cũng tôn trọng nguyện vọng của các cháu. Để đảm bảo cho các con của anh chị không bị xáo trộn cuộc sống làm ảnh hưởng đến các cháu khi bố, mẹ ly hôn nên giao cả hai con cho anh Q được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp pháp luật. Chị Đ không nuôi con nhưng tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh Q mỗi tháng 1.000.000đồng/01 cháu, hai cháu bằng 2.000.000đồng. Xét sự tự nguyện của chị Đ là phù hợp quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[3]Về án phí: Nguyên đơn chị Hoàng Thị Đ phải chịu tiền án phí sơ thẩm dân sự ly hôn theo quy định của pháp luật. Chị Hoàng Thị Đ còn phải chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

*Áp dụng: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81,82,83 Luật hôn nhân gia đình. Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điều 357 Bộ luật dân sự. Điều 26 Luật thi hành án.

- Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Hoàng Thị Đ.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Xử cho chị Hoàng Thị Đ ly hôn anh Nguyễn Văn Q.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung Nguyễn Hoàng Hồng H, sinh ngày 23/7/2007 và Nguyễn Việt Đ, sinh ngày 13/9/2010 cho anh Nguyễn Văn Q tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Hoàng Thị Đ tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh Nguyễn Văn Q mỗi tháng 1.000.000đồng/01 cháu x 2 cháu là 2.000.000đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2018 cho đến khi hai con chung của anh Q, chị Đ đủ 18 tuổi. Chị Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày anh Nguyễn Văn Q có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu chị Hoàng Thị Đ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị Đ phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm dân sự ly hôn được khấu trừ vào số tiền chị Đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AB/2014/0003768 ngày 26/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc. Chị Hoàng Thị Đ còn phải chịu 300.000đồng về án phí cấp dưỡng nuôi con (Chưa nộp).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Hoàng Thị Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Nguyễn Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gia Lộc.
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Gia Lộc.
- UBND xã Đoàn Thượng.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Minh Yến

